

KẾ HOẠCH

Về việc huy động trẻ đến trường mầm non, mẫu giáo; tuyển sinh vào lớp 1 tiểu học và lớp 6 trung học cơ sở năm học 2020-2021

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 25/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc bổ sung vào Điểm a, Khoản 2, Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông và Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2, Khoản 2 Điều 4, Điểm d khoản 1 và đoạn đầu Khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học; Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Thực hiện Công văn số 43/SGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc Hướng dẫn huy động trẻ đến trường và tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2020-2021, Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 17/04/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh Khung kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh, Công văn số 581/SGDĐT-GDTrH ngày 08/05/2020 về việc Điều chỉnh thời gian huy động trẻ đến trường và tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2020-2021;

Căn cứ thực tế tình hình phát triển giáo dục trên địa bàn huyện Cư M'gar, UBND huyện Cư M'gar ban hành Kế hoạch huy động trẻ đến trường mầm non, mẫu giáo; tuyển sinh vào lớp 1 tiểu học và lớp 6 trung học cơ sở (THCS) năm học 2020- 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Duy trì và phát triển công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi; giữ vững và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS; đáp ứng nhu cầu học tập, rèn luyện của trẻ, của học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cơ sở giáo dục trong huyện.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc quy định về thời gian tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh, độ tuổi và sĩ số học sinh/lớp. Đối với trường Mầm non; Mẫu giáo phải căn cứ điều kiện cơ sở vật chất hiện tại để tuyển sinh.

- Đảm bảo chỉ tiêu, đúng địa bàn dân cư thuộc phạm vi do UBND huyện quy định.

- Thực hiện tuyển sinh đúng quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng và khách quan.

II. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Mỗi trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học, THCS, trường phổ thông có nhiều cấp học tiểu học và trung học cơ sở thành lập 01 Hội đồng tuyển sinh. Hội đồng tuyển sinh của trường cấp THCS và trường Phổ thông DTNT THCS huyện Cư M'gar do UBND huyện ra quyết định thành lập và được quy định ở Mục III.5 của Kế hoạch này.

Giao cho Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng hướng dẫn, phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cho các trường công lập trực thuộc và ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường cấp Tiểu học và Mầm non.

2. Thời điểm hoàn thành công tác tuyển sinh:

Trường Phổ thông DTNT THCS huyện Cư M'gar và trường THCS Nguyễn Tất Thành hoàn thành công tác tuyển sinh trước ngày 05/08/2020.

Các trường cấp THCS còn lại và các trường cấp tiểu học hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 1 và lớp 6 kết thúc trước ngày 15/08/2020.

Các trường cấp mầm non hoàn thành công tác huy động trẻ nhà trẻ, mẫu giáo ra lớp trước 05/9/2020.

Nếu sau thời gian này mà vẫn còn học sinh/trẻ 5 tuổi chưa ra lớp, UBND xã/thị trấn (gọi tắt là UBND cấp xã) và các trường có liên quan tiếp tục phối hợp huy động học sinh ra lớp đến thời điểm 30/08/2020.

3. Tổ chức thực hiện việc bàn giao chất lượng và hồ sơ, dữ liệu, danh sách trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình Mầm non từ trường mầm non cho trường tiểu học, học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học từ trường tiểu học cho trường THCS theo phân tuyến tuyển sinh bằng bản cứng có xác nhận của nhà trường và bản mềm từ dữ liệu được xuất ra từ Hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo.

4. Nếu trên địa bàn có từ 02 trường trở lên cùng tuyển sinh một cấp học, UBND

cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức họp các trường và ban hành văn bản phân tuyến tuyển sinh cho từng trường, đảm bảo thuận lợi cho việc đi học của học sinh, theo điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức dạy và học của các nhà trường.

Đối với xã, thị trấn có địa bàn giáp ranh với xã, thị trấn khác mà điều kiện giao thông không thuận lợi và học sinh có nguyện vọng học ở một trường gần nhất, ngoài địa bàn thì Hiệu trưởng nhà trường nhận học sinh phải lập văn bản thống nhất giữa hai trường để tổ chức tuyển sinh.

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA BÀN VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

1. Huy động trẻ đến trường mầm non, mẫu giáo

1.1. Đối tượng tuyển sinh:

Huy động trẻ em dưới 03 tuổi đến nhà trẻ đạt tỉ lệ trên 12,5%; trẻ từ 03 tuổi đến 05 tuổi đang cư trú trên địa bàn đến học các lớp mẫu giáo đạt tỉ lệ trên 73%, trong đó trẻ 05 tuổi đạt tối thiểu 99%.

1.2. Địa bàn tuyển sinh:

Các trường mầm non công lập tuyển sinh theo quy định phân tuyến của UBND cấp xã.

1.3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

- Các trường cấp mầm non công lập căn cứ cơ sở vật chất và chỉ tiêu tuyển sinh được giao phát hành đủ số hồ sơ tuyển sinh các lớp năm học 2020 - 2021, trong đó phải đảm bảo chỉ tiêu lớp nhà trẻ và tuyển sinh 100% số trẻ 05 tuổi trên địa bàn; nếu còn chỉ tiêu mới tuyển trẻ 03- 04 tuổi.

- Các trường, lớp mầm non tư thục thực hiện tuyển sinh trẻ độ tuổi 0-5 tuổi theo điều kiện đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất; tuyệt đối không được tuyển sinh vượt quá năng lực đáp ứng của trường, lớp.

2. Tuyển sinh vào lớp 1

2.1. Đối tượng tuyển sinh: Huy động 100% trẻ 06 tuổi đang cư trú trên địa bàn vào học lớp 1, kết hợp huy động hết số trẻ 7-8 tuổi chưa ra lớp các năm học trước.

2.2. Địa bàn tuyển sinh:

- Các trường cấp tiểu học tuyển sinh theo văn bản phân tuyến tuyển sinh của UBND cấp xã.

- Trường hợp học sinh vì lý do có nhu cầu học trường bán trú nên muốn đăng ký tuyển sinh vào trường ngoài địa bàn quy định thì phải được sự đồng ý của UBND cấp xã và Hiệu trưởng trường tiểu học nơi tiếp nhận học sinh.

2.3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

3. Tuyển sinh vào lớp 6 THCS

3.1. Đối tượng tuyển sinh: Huy động 100% học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học còn trong độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ.

3.2. Địa bàn tuyển sinh:

- Trường PTDTNT THCS huyện Cư M'gar và THCS Nguyễn Tất Thành tuyển

sinh học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học trong toàn huyện.

- Các trường còn lại tuyển sinh trên địa bàn xã, thị trấn mà trường đang đóng. Đối với các đơn vị có nhiều hơn 01 trường cấp THCS, UBND cấp xã chủ trì phân tuyển tuyển sinh cho từng trường.

- Tuyển sinh đối với học sinh học theo chương trình tiếng Anh hệ 10 năm: Căn cứ kết quả khảo sát số lượng học sinh hoàn thành chương trình lớp 5 học tiếng Anh chương trình hệ 10 năm theo Đề án Ngoại ngữ 2020 năm học 2019-2020, các trường THCS bố trí học sinh vào lớp học theo chương trình mới.

3.3. Phương thức tuyển sinh:

3.3.1. Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS huyện Cư M'gar: lập kế hoạch tuyển sinh trình UBND huyện phê duyệt để thực hiện theo các nội dung sau:

a) Chỉ tiêu tuyển sinh:

Trường Phổ thông DTNT THCS huyện Cư M'gar căn cứ vào các quy định hiện hành và điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để tham mưu Phòng Giáo dục và Đào tạo trình UBND cấp huyện giao chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2020-2021 và phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cho từng xã, thị trấn.

b) Phương thức tuyển sinh:

Phương thức tuyển sinh: Thực hiện theo 02 vòng.

Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển (do Hội đồng Sơ tuyển quyết định)

Học sinh được xét tuyển ở Vòng 1 nếu đạt các điều kiện sau:

- Điều kiện về hồ sơ:

+ Thuộc đối tượng quy định tại Điều 18 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT:

+ Trong độ tuổi quy định và có hồ sơ hợp lệ.

+ Lý lịch được kê khai rõ ràng do UBND cấp xã xác nhận.

- Điều kiện về kết quả đánh giá giáo dục và xếp loại giáo dục: Ở tất cả các lớp 1, 2, 3, 4, 5 học sinh phải hoàn thành chương trình lớp học (theo Văn bản hợp nhất số 03/VBNH- BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học); không phải thuộc đối tượng phải được hướng dẫn, giúp đỡ, đánh giá, bổ sung để xét hoàn thành chương trình lớp học.

Vòng 2: Tổ chức xét tuyển theo kết quả đánh giá và chế độ ưu tiên của học sinh đã qua Vòng 1 và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

c) Chế độ tuyển thẳng vào trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS huyện:

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/2017 Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người; gồm 16 dân tộc: *Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bố Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ*)

- Học sinh là người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại Điều 18 của Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT và đạt giải cấp quốc gia hoặc quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

3.3.2. Trường THCS Nguyễn Tất Thành:

Căn cứ số lượng học sinh lớp 6 dự tuyển vào trường, Hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Tất Thành xây dựng kế hoạch tuyển sinh theo một trong các phương án sau trình Phòng GDĐT phê duyệt:

- Trường hợp số lượng đăng ký dự tuyển vào trường từ 150% chỉ tiêu tuyển sinh của trường thì thực hiện phương án tuyển sinh kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực.

- Trường hợp số lượng đăng ký dự tuyển vào trường đạt dưới 150% chỉ tiêu tuyển sinh thì thực hiện phương án xét tuyển.

3.3.3. Các trường cấp THCS còn lại:

Thực hiện phương thức xét tuyển.

4. Cách tính điểm xét tuyển vào lớp 6 THCS:

4.1. Điểm tính theo kết quả đánh giá giáo dục của 5 năm học tiểu học

Điểm tính theo kết quả học tập mỗi năm học của học sinh là trung bình cộng của tất cả các bài kiểm tra định kỳ các môn học được đánh giá bằng điểm số cuối năm học đó theo Văn bản hợp nhất số 03/VBNH-BGDĐT;

4.2. Chế độ ưu tiên:

4.2.1. Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng căn cứ vào Khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT và Khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT được quy định như sau: Nhóm đối tượng 1 cộng 1,5 điểm, Nhóm đối tượng 2 cộng 1,0 điểm và Nhóm đối tượng 3 cộng 0,5 điểm.

4.2.2. Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

4.2.3. Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (xã, thôn, buôn) có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn, buôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020.

4.3. Điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển

4.3.1. Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển là tổng điểm các loại điểm sau:

- a) Tổng số điểm tính theo kết quả đánh giá giáo dục của 5 năm học tiểu học.
- b) Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên.

4.3.2. Nguyên tắc xét tuyển

a) Cấp THCS là cấp học phổ cập vì vậy các trường THCS phải có nhiệm vụ tuyển sinh tất cả các học sinh trong đối tượng tuyển sinh trên địa bàn được UBND giao theo phân tuyến tuyển sinh. Nếu số lượng đăng ký vượt quá khả năng đáp ứng của nhà trường, yêu cầu trường báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo biết để tham mưu điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế.

b) Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp theo địa bàn cấp xã để tuyển đủ chỉ tiêu giao.

c) Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét các chỉ số phụ. Các chỉ số phụ do trường quy định theo đúng quy chế, đảm bảo sự công bằng học sinh và phải được công khai trong kế hoạch tuyển sinh của trường.

4.3.3. Cách tính điểm tuyển sinh xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh

a) Điểm tuyển sinh (ĐTS) theo phương án xét tuyển kết hợp kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh bao gồm các loại điểm sau:

- Trung bình cộng của các tổng số điểm tính theo đánh giá giáo dục của 5 năm học tiểu học (ĐTBKQGD).

- Trung bình cộng các điểm kiểm tra năng lực của hai môn Toán và Tiếng Việt (ĐTBKTNL).

- Điểm ưu tiên (ĐUT).

b) Công thức tính điểm tuyển sinh như sau:

$$\text{ĐTS} = \frac{\text{ĐTBKQGD} + (\text{ĐTBKTNL} \times 2) + \text{ĐUT}}{3}$$

4.3.4. Nguyên tắc xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh

- Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp theo chỉ tiêu tuyển sinh.
- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển sinh bằng nhau thì tiếp tục xét theo nguyên tắc đã quy định tại Điểm c Mục 4.3.2.

5. Hội đồng tuyển sinh

5.1. Đối với cấp trung học cơ sở:

Các trường THCS và Trường Phổ thông DTNT THCS huyện Cư M'gar tham mưu Phòng Giáo dục và Đào tạo trình UBND huyện thành lập các Hội đồng tuyển sinh của đơn vị như sau:

a) Hội đồng xét tuyển đối với các trường trung học cơ sở

- Lãnh đạo trường làm Chủ tịch và Phó Chủ tịch;
- Thư kí Hội đồng nhà trường làm Thư kí Hội đồng tuyển sinh;
- Thành viên của Hội đồng xét tuyển là giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, có kinh nghiệm và uy tín.

Thời gian làm việc của Hội đồng xét tuyển sinh tối đa 03 ngày.

b) Hội đồng Sơ tuyển đối với Trường Phổ thông DTNT THCS huyện

Hội đồng Sơ tuyển đối với Trường Phổ thông DTNT THCS huyện bao gồm: Lãnh đạo UBND huyện, lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo trường Phổ thông DTNT THCS huyện, lãnh đạo Phòng Dân tộc, Phòng Nội vụ và lãnh đạo các phòng, ban khác có liên quan.

c) Hội đồng kiểm tra, đánh giá năng lực

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện thành lập Hội đồng kiểm tra, đánh giá năng lực theo phương án xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh.

- Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của hội đồng ra đề, hội đồng coi và hội đồng chấm kiểm tra, hội đồng phúc khảo bài kiểm tra được áp dụng theo Quy chế thi hiện hành.

d) Tổ thu hồ sơ và nhập dữ liệu tuyển sinh:

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Tổ thu hồ sơ và nhập dữ liệu tuyển sinh theo kế hoạch của nhà trường. Số lượng, thành phần và thời gian làm việc của tổ do hiệu trưởng quyết định theo tình hình thực tế của trường.

5.2. Đối với cấp Mầm non, Tiểu học

Các trường mầm non, tiểu học công lập trình Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập hội đồng xét tuyển sinh của đơn vị. Thành phần hội đồng xét tuyển sinh theo Điểm a Mục 5.1.

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Tổ thu hồ sơ và nhập dữ liệu tuyển sinh theo Điểm d Mục 5.1.

5.3. Kinh phí hoạt động của Hội đồng tuyển sinh:

Kinh phí cho việc in ấn hồ sơ tuyển sinh, văn phòng phẩm phục vụ công tác tuyển sinh, chế độ cho các hội đồng sơ tuyển, hội đồng xét tuyển, hội đồng kiểm tra, đánh giá năng lực và tổ thu hồ sơ và nhập dữ liệu tuyển sinh được trích từ nguồn thu lệ phí tuyển sinh theo quy định của UBND tỉnh tại thời điểm tuyển sinh. Mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Giao cho Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Hướng dẫn tuyển sinh cụ thể và phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp nhà trẻ, mẫu giáo, lớp 1 và lớp 6 cho từng trường. Tổ chức duyệt danh sách huy động trẻ đến trường và kết quả tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2020-2021; báo cáo kết quả về UBND huyện trước 05/9/2020.

- UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm phân tuyến tuyển sinh cho các trường trên địa bàn; chỉ đạo thực hiện tốt công tác phối hợp với các trường trên địa bàn để làm tốt công tác phân tuyến tuyển sinh và huy động học sinh đến trường.

- Các trường từ Mầm non đến THCS tổ chức nghiêm túc công tác tuyển sinh năm học 2020 - 2021 đảm bảo công khai, công bằng, đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch huy động trẻ đến trường và tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2020-2021. UBND huyện yêu cầu Trưởng Phòng GDĐT, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Hiệu trưởng các trường học mầm non đến THCS trên địa bàn huyện triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Đắk Lắk (báo cáo);
- Phòng GDĐT huyện (t/h); ,
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Các trường cấp MN, Tiểu học, THCS (t/h);
- CT, PCT UBND huyện,
- Lưu: VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Y Wem Hwing